



THỐNG KÊ TỈNH BẮC NINH

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

THÁNG 8 NĂM 2026

NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN

(So với cùng kỳ năm trước)

SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

(Tính đến ngày 20/8/2026)

Tiến độ sản xuất cây hằng năm vụ Mùa 2026



Diện tích gieo cấy
lúa Mùa
71.034 Ha ▼ 6,2 %



2.933 ha
▲ 0,5 %

Ngô



1.373 ha
▼ 7,5 %

Lạc



9.761 ha
▼ 7,7 %

Rau các loại

Số lượng đàn gia súc, gia cầm

(Tháng 08 năm 2026)

Đàn trâu



24.150
Con **▼ 4,2 %**

Đàn bò



95.225
Con **▼ 4,9 %**

Đàn lợn



1,18
Triệu con **▲ 3,3 %**

Đàn gia cầm



27,47
Triệu con **▲ 3,6 %**

SẢN LƯỢNG THỦY SẢN

(8 tháng năm 2026 so với cùng kỳ)



Sản lượng cá

67.271
Tấn **▲ 1,77 %**



Sản lượng tôm

67.471,4
Tấn **▲ 1,76 %**

72,4
Tấn **▼ 0,28 %**



DIỆN TÍCH RỪNG TRỒNG MÔI TẬP TRUNG

(7 tháng năm 2026 so với cùng kỳ)



Số lượng
cây phân tán

4,3
Triệu cây **▲ 1,59 %**

9.504

Ha

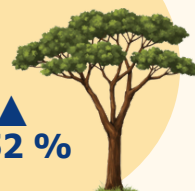
1,42 %



Khai thác gỗ

948.018
M3

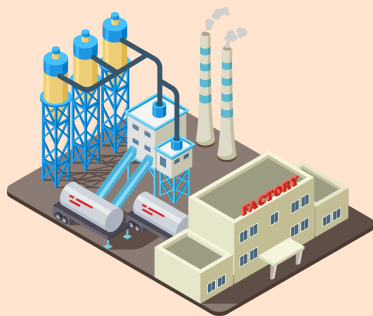
▲ 1,52 %



SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP

▲ 20,21%

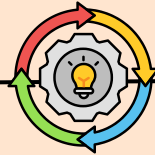
CHỈ SỐ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP
(8 tháng năm 2026 so với cùng kỳ)



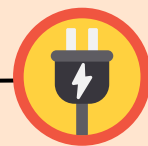
▼ 2,18%



▲ 20,3%



▲ 12,82%



▲ 24,23%



TOÀN NGÀNH CÔNG NGHIỆP

Công nghiệp
khai khoáng

Chế biến
chế tạo

Sản xuất và
phân phối
điện

Cung cấp
nước, xử lý
rác thải,
nước thải

SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP CHỦ YẾU
(8 tháng năm 2026 so với cùng kỳ)

THỨC ĂN
GIA SÚC

▼ 3,4%

489,5
Nghìn tấn



URE

▲ 29,4%

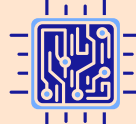
321,4
Nghìn tấn



THIẾT BỊ
BÁN DẪN

▲ 256,6%

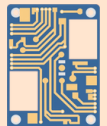
495,3
Triệu chiếc



MẠCH IN KHÁC

▲ 42,4%

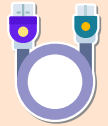
672
Triệu chiếc



THIẾT BỊ
NGOẠI VI

▲ 46,9%

581,9
Triệu cái



ĐIỆN THOẠI
THÔNG MINH
TỪ 3-6 TRIỆU

▲ 47,1%

9.684
Nghìn cái



ĐỒNG HỒ
THÔNG MINH
TỪ 6-10 TRIỆU

▲ 154,4%

3.023
Nghìn cái



TAI NGHE
NỔI MICRO

▲ 55,1%

120
Triệu cái



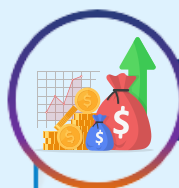
PHỤ TÙNG XE
CÓ ĐỘNG CƠ

▲ 26,2%

43,7
Triệu cái



VỐN ĐẦU TƯ VÀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP



VỐN ĐẦU TƯ

8 tháng năm 2026 so với cùng kỳ năm trước

CẤP TỈNH

7.450

Tỷ đồng

▲ 10,7%



CẤP XÃ

2.968,4

Tỷ đồng

▲ 8,6%



TỔNG VỐN ĐẦU TƯ TỪ NSNN 7 THÁNG

10.418,4

Tỷ đồng

▲ 10,1%



THU HÚT ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI

8 tháng năm 2026



TỔNG VỐN FDI VÀO BẮC NINH

14,5
Tỷ USD

Lũy kế 8 tháng cấp mới 148 dự án trong nước, vốn đăng ký 265.530,8 tỷ đồng và 230 dự án FDI, vốn đăng ký 1.077,79 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn cho 80 dự án đầu tư trong nước với số vốn bổ sung 22.364,5 tỷ đồng và 189 dự án FDI, vốn đăng ký tăng thêm là 2.098,5 triệu USD.

ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

8 tháng năm 2026



5.939

doanh nghiệp

DN đăng kí thành lập mới

TỔNG VỐN ĐĂNG KÝ

102.207

Tỷ đồng



Kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh tháng 8 năm 2026

TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ TIÊU DÙNG



TỔNG MỨC BÁN LẺ
HÀNG HÓA VÀ
DOANH THU DỊCH VỤ
TIÊU DÙNG

133.612,3 ▲
Tỷ đồng **20,5%**

8 tháng năm 2026 so với cùng kỳ năm trước, trong đó:



BÁN LẺ HÀNG HÓA

78.819,5 ▲
Tỷ đồng **19,3%**



DỊCH VỤ LƯU TRÚ, ĂN UỐNG

15.749,7 ▲
Tỷ đồng **21,9%**



DU LỊCH LỮ HÀNH

703,9 ▲
Tỷ đồng **58,7%**



DỊCH VỤ KHÁC

38.339,2 ▲
Tỷ đồng **22,1%**

Kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh tháng 8 năm 2026

VẬN TẢI

(8 tháng năm 2026 so với cùng kỳ)

▲ 22,8%



3.836,6 Tỷ đồng

Vận tải hành khách

▲ 23,8%



13.322,2 Tỷ đồng

Vận tải hàng hóa

▲ 21,7%



6.859,6 Tỷ đồng

Dịch vụ hỗ trợ vận tải

▲ 18,3%



241,4 Tỷ đồng

Bưu chính chuyển phát

24.259,8
Tỷ đồng

▲ 22,9%

DOANH THU VẬN TẢI

VẬN TẢI HÀNH KHÁCH

65,6 triệu lượt HK ▲ 15,4%



VẬN TẢI HÀNG HÓA

125,9 triệu tấn HH ▲ 13,9%



VẬN CHUYỂN

2.676,6 triệu lượt HK.km ▲ 18,5%

LUÂN CHUYỂN

4.119,8 triệu tấn.km ▲ 16,8%

SẢN LƯỢNG VẬN TẢI

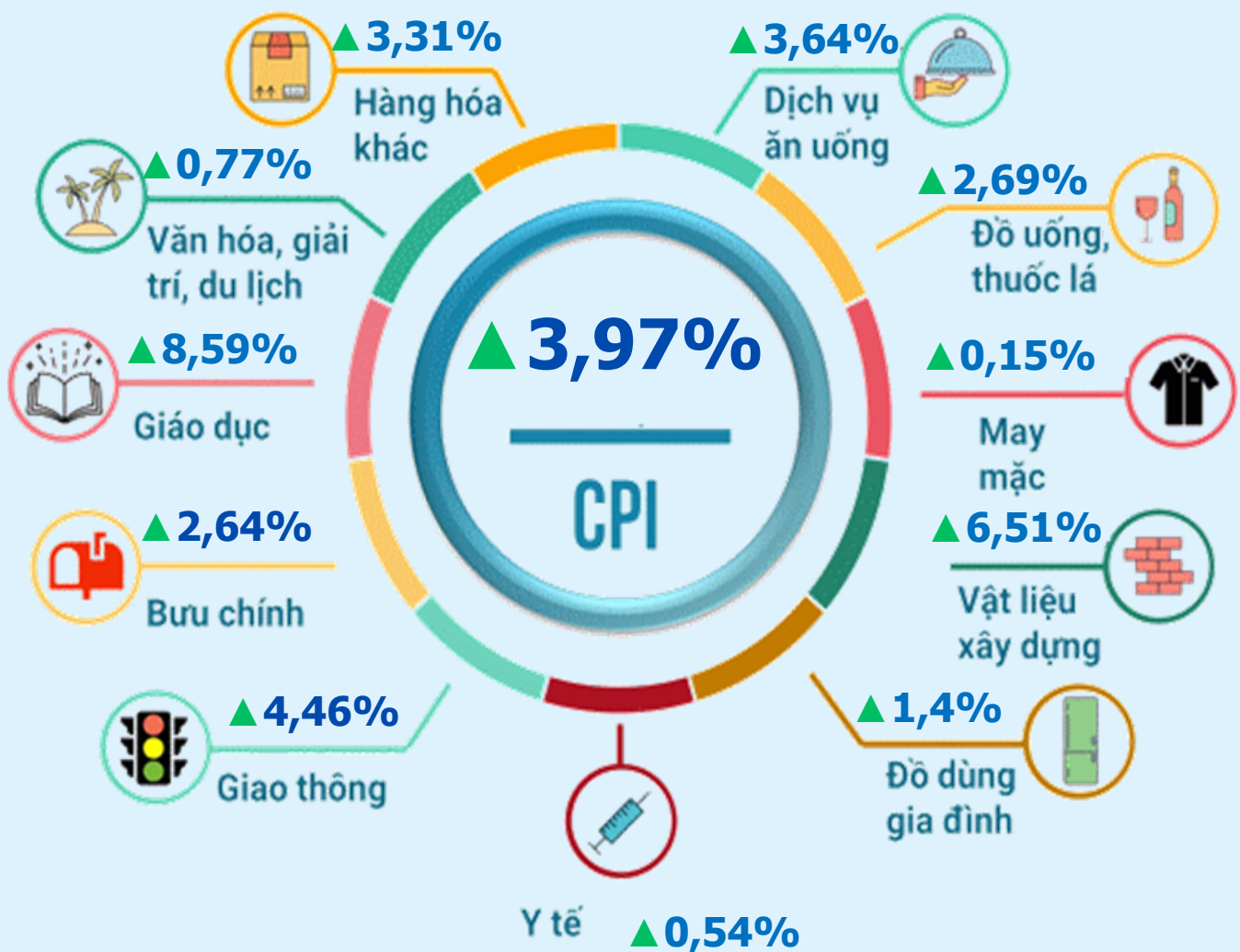


Kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh tháng 8 năm 2026

CHỈ SỐ GIÁ

Tháng 8/2026, áp lực từ việc điều chỉnh tăng giá xăng dầu là yếu tố cốt lõi khiến chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8/2026 biến động tăng 0,28% so với tháng trước, tăng 4,64% so với cùng kỳ năm ngoái và tăng 3,54% so với thời điểm tháng 12/2025. Tính chung bình quân 8 tháng đầu năm 2026, CPI trên địa bàn tỉnh đạt mức tăng 3,97% so với cùng kỳ năm trước.

CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG bình quân 8 tháng năm 2026 so với cùng kỳ



Chỉ số giá vàng

BQ 8 tháng năm 2026 so với 8 tháng năm 2025 **43,82%**

Chỉ số giá Đô la Mỹ

BQ 8 tháng năm 2026 so với 8 tháng năm 2025 **0,89%**



MỘT SỐ CHỈ TIÊU XÃ HỘI



Y TẾ

Công tác khám, chữa bệnh tháng 8 năm 2026

348.125
lượt



Khám chữa bệnh

52.613
lượt



Điều trị nội trú

Hoạt động khám sức khỏe
định kỳ, khám sàng lọc
miễn phí cho người dân

2.312.541

người



64,7%

Tai nạn
giao thông

353
vụ **▼13,9%**

(8 tháng năm 2026 so với cùng kỳ)



211 người

▼21%



Người chết

162 người

▼25%



Người bị thương

Vi phạm
môi trường

Phát hiện **13**
vụ

(Tháng 8 năm 2026 so với cùng kỳ)



12 vụ



Xử lý

1,15 tỷ đồng

▼21,7%



Nộp phạt

Tình hình
Cháy, nổ



2
vụ

Thiệt hại tài sản

45,2 Trđ

3
vụ

Số người cứu được

3 người

Tình hình
sự cố, tai nạn



0204.3854.373



<https://thongkebacninh.nso.gov.vn>



Nguyễn Thị Lưu, P.Bắc Giang, Bắc Ninh



Tình hình Kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh
Tháng 8 năm 2026

Phòng Tổng hợp, Thống kê tỉnh Bắc Ninh biên tập